

TÒA PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 599/2025/HS-PT
Ngày 25 tháng 11 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Công

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa Hiệp

Ông Ngô Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyền - Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 102/2025/TLPT-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Vũ P và bị cáo Đỗ Việt H, do các bị cáo kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2025/HS-ST ngày 18/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Việt H, sinh năm 1962 tại tỉnh Bắc Giang; Nơi cư trú: Số 22/73, khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (Nay là số 22/73 khu phố Bình Đường 4, phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Bác sĩ; Trình độ văn hóa (học vấn): lớp 10/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Anh Ngô (chết) và bà Nguyễn Thị Tài (chết); Có vợ tên là Dương Thị Thoa và 02 người con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị tạm giam từ ngày 29/6/2022 đến ngày 23/6/2023 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Vũ P, sinh năm 1984 tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 575/28A Lê Văn Lương, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là số 575/28A Lê Văn Lương, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Hai và bà Nguyễn Thị Thương; Có vợ tên là Lê Anh Thư và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 975/2024/HS-PT ngày 09/10/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phạt 17 năm tù về tội “*Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng*” và tội “*Đưa hối lộ*” ; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2022 và đang chấp hành hình phạt tù trong vụ án khác đến nay, bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người bào chữa:

- *Bào chữa cho bị cáo Đỗ Việt H:* Luật sư Nguyễn Thanh Long, Văn phòng luật sư Long Cường thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

- *Bào chữa cho bị cáo Phạm Vũ P:*

+ Luật sư Lê Thị Thanh Loan, Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn HT-Tâm và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

+ Luật sư Nguyễn Đức Huy – Có mặt;

+ Luật sư Châu Bích Phương – Có mặt;

Đều là luật sư của Văn phòng luật sư Lương Khải Ân thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh;

Ngoài ra còn có bị án Lê Thị Hồng L, 01 bị hại và 23 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An được thành lập theo Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 03/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, là đơn vị sự nghiệp có thu trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Dương, chịu sự quản lý, chỉ đạo về tổ chức, biên chế và hoạt động chuyên môn của Sở Y tế, đồng thời chịu sự quản lý Nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước Dĩ An để hoạt động. Đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, an toàn thực phẩm, dân số và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật. Về cơ cấu tổ chức (năm 2021) Ban Giám đốc

Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An gồm: Đỗ Việt H - Phó Giám đốc được phân công phụ trách; Ngô Hồng Q - Phó Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng thuốc và điều trị; Lê Thị Thu H¹ - Phó Giám đốc; Lê Thị Hồng L - Trưởng khoa Dược - Trang thiết bị vật tư y tế (tham mưu thực hiện mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế năm 2021).

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thiết kế xây dựng Thương mại và Dịch vụ N (*Sau đây viết tắt là Công ty N*), địa chỉ: R4-16, Phan Khiêm Ích, khu phố Hưng Gia 3, phường Tân Phong, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0314281658 đăng ký lần đầu ngày 11/3/2017 do Phạm Vũ P, sinh năm 1984; Trú tại xã Thạnh Ngãi, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre làm Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Dịch vụ kỹ thuật NP (*Sau đây viết tắt là Công ty NP*), địa chỉ: 1369, Lê Văn Lương, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh do Phạm Kim T, sinh năm 1987 (em gái Phạm Vũ P); Trú tại: 575/28A Lê Văn Lương, xã Nhơn Đức, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh làm Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn hóa chất Đ (*Sau đây viết tắt là Công ty Đ*), địa chỉ: 34, Tô Hiến Thành, phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh do Huỳnh Lê Thùy V, sinh năm 1978; Trú tại: 34, Tô Hiến Thành, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh làm Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn công nghệ G (*Sau đây viết tắt là Công ty G*), địa chỉ: Số 15, đường số 2, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Tp. Hồ Chí Minh do Nguyễn Văn T¹, sinh năm 1976; Trú tại: Số 64/3A, Liên khu 1.6, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh làm Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật.

Công ty Cổ phần Công nghệ T (*Sau đây viết tắt là Công ty T*), địa chỉ: Số 553, đường Hương lộ 2, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh do Nguyễn Văn H², sinh năm 1978; Trú tại: Số 305/13/44, Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh làm Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật.

Công ty Cổ phần thẩm định giá T¹ (*Sau đây viết tắt là Công ty T¹*), địa chỉ: F236, đường Võ Thị Sáu, khu phố 7, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 3603287284 đăng ký lần đầu ngày 02/6/2015 do Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1984; Trú tại: Tổ 9, ấp 1, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai làm Giám đốc và là người đại diện theo pháp luật.

Đầu năm 2020, dịch Covid 19 (Tên khác: SARS-CoV-2) bùng phát, Chính phủ công bố dịch Covid 19 trên cả nước theo Quyết định số 447 ngày 01/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ và triển khai nhiều chủ trương, biện pháp để ứng phó phòng chống dịch bệnh. Các địa phương căn cứ vào các quy định gồm:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 22 của Luật Đấu thầu năm 2013.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 15 Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định hình thức chỉ định thầu được áp dụng đối với *“gói thầu cần triển khai ngay để tránh gây nguy hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của cộng đồng dân cư trên địa bàn; gói thầu mua thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cấp bách”*.

Nghị quyết số 79/NQ-CP ngày 22/7/2021 do Thủ tướng Chính phủ ban hành về mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ phòng chống dịch Covid 19.

Công văn số 4841 ngày 12/5/2021 do Bộ Tài chính ban hành về nguồn kinh phí, cơ chế mua sắm trong điều kiện có dịch bệnh Covid 19, trong đó quy định hình thức lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định rút gọn tại điểm a khoản 1 Điều 22 của Luật đấu thầu.

Căn cứ vào các quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 1835/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 và Quyết định số 1922/QĐ-UBND ngày 02/8/2021, ủy quyền cho Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định mua sắm tài sản phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid 19, trong đó có vật tư, hóa chất phục vụ xét nghiệm theo quy định.

Từ tháng 7/2021 đến tháng 10/2021, Đỗ Việt H là Phó giám đốc phụ trách và Lê Thị Hồng L là Trưởng khoa Dược - Trang thiết bị vật tư y tế của Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấu kết với Phạm Vũ P là Giám đốc Công ty Nam Phong để ứng trước Kit phát hiện Covid 19 do Công ty Việt Á sản xuất, sau đó hoàn thiện toàn bộ hồ sơ chỉ định thầu cho Công ty N trúng 03 gói thầu. Bằng thủ đoạn để Công ty N cung cấp các bảng báo giá hồ sơ thầu, trong đó bảng báo giá của Công ty N có giá thấp nhất làm căn cứ xác định dự toán gói thầu, căn cứ chỉ định gói thầu cho Công ty N.

Mặc dù Đỗ Việt H, Lê Thị Hồng L, Phạm Vũ P biết rõ Công ty N không đủ năng lực về điều kiện mua bán trang thiết bị y tế, do thời điểm thực hiện 03 gói thầu của Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An, Công ty N không có văn bản công bố của Sở Y tế xác nhận đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế đối với Kit phát hiện SARS-CoV-2 do Công ty Việt Á sản xuất nhưng Đỗ Việt H, Lê Thị Hồng L vẫn hợp thức hồ sơ chỉ định thầu để thanh toán tiền hàng hóa ứng trước cho Công ty N, cụ thể như sau:

Gói thầu số 1:

Thực hiện theo Kế hoạch số 3156/KH-UBND ngày 13/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương và Kế hoạch 1617/KH-BCĐ ngày 17/7/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống Covid 19 thành phố Dĩ An về việc xét nghiệm test nhanh kháng nguyên phát hiện Covid 19 cho toàn dân trên địa bàn thành phố Dĩ An. Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An được giao thực hiện xét nghiệm RT-PCR cho khoảng 10.000 người dân, kinh phí sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước. Để thực hiện xét nghiệm RT-PCR, Đỗ Việt H giao cho Lê Thị Hồng L tham mưu thực hiện chủ trương mua sắm.

Lê Thị Hồng L trực tiếp liên hệ với Phạm Vũ P là Giám đốc Công ty N để thỏa thuận giá mua bán hóa chất, vật tư y tế làm xét nghiệm bằng kỹ thuật RT-PCR Covid 19 cho khoảng 10.000 người. L đề nghị P cung cấp 03 bảng báo giá của các doanh nghiệp và được P gửi 03 bảng báo giá bằng bản scan qua phần mềm Zalo gồm: Công ty N, Công ty NP, Công ty Đ. Trong đó giá của Công ty N là thấp nhất 9.199.250.000 đồng (giá mỗi Kit là 470.000 đồng).

Lê Thị Hồng L lập Tờ trình số 1164/TTr-TTYT ngày 17/7/2021 đưa cho Đỗ Việt H ký phát hành, trình Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An xin chủ trương sử dụng ngân sách Nhà nước thực hiện mua sắm với tổng giá trị gói thầu là 9.199.250.000 đồng.

Đỗ Việt H chỉ đạo ông Ngô Hồng Q - Phó Giám đốc, Chủ tịch Hội đồng thuốc và điều trị cùng với bà Lê Thị T² - Phó Khoa Dược và Trang thiết bị vật tư y tế làm thư ký Hội đồng, lập hợp thức hóa Biên bản họp Hội đồng thuốc và điều trị họp ngày 16/7/2021. Lê Thị Hồng L xác nhận cả 03 Biên bản họp Hội đồng thuốc và điều trị được làm vào tháng 10/2021, sau khi soát lại các thủ tục, thấy còn thiếu văn bản này nên L nhờ bà T², ông Q ký hợp thức hóa cho đủ bộ hồ sơ (Ông Ngô Hồng Q và bà Lê Thị T² cùng xác định đã ký văn bản này để hợp thức hóa hồ sơ khi có Đoàn thanh tra vào khoảng tháng 10/2021).

Ngày 21/7/2021, Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An do ông Lê Thành T³ - Chủ tịch ký ban hành Công văn số 1663/UBND-NS chấp thuận chủ trương sử dụng ngân sách của Ủy ban nhân dân thành phố để mua sắm. Đồng thời giao cho Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An tổ chức triển khai quy trình mua sắm theo quy định.

Sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An phê duyệt chủ trương, Lê Thị Hồng L tham mưu Tờ trình số 1168/TTr-KD ngày 22/7/2021 đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu với hình thức chỉ định thầu rút gọn, trong nước không sơ tuyển, không qua mạng, giá trị gói thầu 9.199.250.000 đồng cho Đỗ Việt H ký và gửi kèm theo 03 bảng báo giá do Phạm Vũ P cung cấp cho Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Dĩ An.

Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Dĩ An thẩm định và đã có Báo cáo số 382/BC-TC.KH ngày 23/7/2021 do ông Trần Bá H³ - Phó Trưởng phòng ký gửi Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An thống nhất phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An, trong nội dung kiến nghị có nêu: *“Trung tâm Y tế thành phố chịu trách nhiệm lựa chọn nhà thầu phù hợp năng lực và kinh nghiệm để thực hiện gói thầu theo đúng quy định”*.

Sau đó, Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An do ông Lê Thành T³ ký ban hành Quyết định số 3167/QĐ-UBND ngày 24/7/2021 phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và dự toán mua sắm gói thầu.

Ngày 25/7/2021 được sự chỉ đạo của Đỗ Việt H, Lê Thị Hồng L liên hệ với Phạm Vũ P để thỏa thuận việc ứng trước hàng hóa phục vụ công tác xét nghiệm thì được P đồng ý. Sau đó từ ngày 25/7/2021 đến 27/7/2021 (trước khi xác định trúng thầu), Công ty N giao cho Trung tâm y tế thành phố Dĩ An ứng trước 1.440 Kit xét nghiệm Việt Á và hóa chất, vật tư y tế xét nghiệm.

Ngày 26/7/2021, Đỗ Việt H đại diện Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An ký Biên bản thương thảo hợp đồng với Phạm Vũ P đại diện Công ty N và ký Công văn số 1001/TTYT ngày 26/7/2021 báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An và Phòng Tài chính - Kế hoạch Dĩ An về kết quả thương thảo hợp đồng trong đó xác định Công ty N tại thời điểm thương thảo không có văn bản đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D (Kit xét nghiệm Việt Á được Bộ Y tế xác định là trang thiết bị y tế loại D theo Quyết định số 5071/QĐ-BYT ngày 04/12/2020).

Mặc dù biết rõ Công ty N không đủ năng lực về điều kiện mua bán trang thiết bị y tế nhưng Lê Thị Hồng L vẫn tham mưu cho Đỗ Việt H ký ban hành Quyết định số 1201/QĐ-TTYT ngày 27/7/2021 phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xác định Công ty N trúng thầu và Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số 1203/TB-TTYT ngày 27/7/2021.

Sau đó, Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An do Đỗ Việt H ký Hợp đồng số 01/HĐMB-NP.TTYT-21 ngày 28/7/2021 với giá trị hợp đồng là 9.013.786.000 đồng, trong đó có 10.000 Kit xét nghiệm Việt Á với giá 4.700.000.000 đồng (đơn giá 470.000 đồng/Kit), 12 loại vật tư, hóa chất dùng cho xét nghiệm có tổng giá trị là 4.313.786.000 đồng với Công ty N. Sau khi ký hợp đồng hai bên tiếp tục bàn giao toàn bộ số lượng hàng hóa còn lại, lập Biên bản bàn giao nghiệm thu và Biên bản thanh lý hợp đồng cùng ngày 09/8/2021. Công ty N xuất 04 hóa đơn giá trị gia tăng với tổng giá trị là 9.013.786.000 đồng và được thanh toán đủ số tiền nêu trên theo hình thức chuyển khoản từ tài khoản 952731116722 của Trung tâm y tế thành phố Dĩ An tại Kho bạc Nhà nước Dĩ An do Đỗ Việt H và Phạm Minh P – Kế toán trưởng ký duyệt đến tài khoản số 21062106 tại Ngân hàng TMCP Á Châu - Chi nhánh Phú Mỹ của Công ty N.

Theo đó giá bán của Công ty N là 470.000 đồng/Kit chênh lệch 326.539 đồng/Kit so với giá được Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an xác định là 143.461 đồng/Kit. Thiệt hại tại gói thầu số 01 là 3.265.390.000 đồng tính theo chênh lệch giá của 10.000 Kit xét nghiệm Việt Á.

Gói thầu số 2:

Thực hiện Kế hoạch 1792/KH-BCĐ ngày 08/8/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống Covid 19 về việc xét nghiệm test nhanh kháng nguyên phát hiện Covid 19 cho toàn dân trên địa bàn thành phố Dĩ An, Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An được giao mua sắm 30.000 Kit xét nghiệm Việt Á và vật tư, hóa chất kèm theo.

Ngày 07/8/2021, Lê Thị Hồng L liên hệ Phạm Vũ P để ứng trước 12.480 Kit xét nghiệm Việt Á và hóa chất, vật tư y tế xét nghiệm thì được P đồng ý. Từ ngày 07/8/2021 đến ngày 18/8/2021 (trước khi có Quyết định chỉ định thầu) Công ty N giao cho Trung tâm y tế thành phố Dĩ An ứng trước 12.480 Kit xét nghiệm Việt Á và hóa chất, vật tư y tế xét nghiệm. Đồng thời theo đề nghị của L, P cung cấp 03 bảng báo giá của 03 doanh nghiệp gồm: Công ty N, Công ty NP, Công ty G. Trong đó Công ty N có giá thấp nhất là 21.278.975.000 đồng (giá mỗi Kit là 470.000 đồng).

Sau đó, Đỗ Việt H chỉ đạo ông Ngô Hồng Q cùng với bà Lê Thị T² hợp thức hóa Biên bản họp Hội đồng thuốc và điều trị hợp ngày 08/8/2021 làm căn cứ để Lê Thị Hồng L soạn thảo cho Đỗ Việt H ký Tờ trình số 1281/TTr-TTYT ngày 09/8/2021 xin chủ trương với tổng giá trị gói thầu là 21.278.975.000 đồng.

Ngày 13/8/2021, Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An chấp thuận chủ trương và giao cho Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An tổ chức triển khai quy trình mua sắm theo Công văn số 1847/UBND-NS ngày 13/8/2021 do ông Lê Thành T³ ký. L tham mưu cho Đỗ Việt H ký Tờ trình số 1322/TTr-TTYT ngày 13/8/2021 gửi Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An, Phòng Tài chính - Kế hoạch đề nghị phê duyệt dự toán gói thầu với tổng giá trị dự toán là 21.333.975.000 đồng, trong đó chi phí tư vấn thẩm định giá là 55.000.000 đồng, chi phí mua hàng là 21.278.975.000 đồng.

Sau khi được phê duyệt hình thức mua sắm, L soạn thảo cho Đỗ Việt H ký Tờ trình số 1329/TTr-TTYT ngày 14/8/2021 gửi Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An, Phòng Tài chính Kế hoạch kế hoạch lựa chọn nhà thầu, trong đó hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu rút gọn, trong nước không sơ tuyển, không qua mạng, giá gói thầu 21.278.975.000 đồng căn cứ Chứng thư thẩm định giá của Công ty Cổ phần thẩm định giá T¹ số 695/CT-TTA.TĐG ngày 10/8/2021.

Sau khi thẩm định, Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố do bà Đặng Thị T⁴ - Quyền Trưởng phòng ký ban hành Tờ trình số 470/TTr-TCKH ngày 16/8/2021 và được Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An phê duyệt theo Quyết định số 3945/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 do ông Lê Thành T³ ký phê duyệt dự toán gói thầu xác định hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu.

Sau khi thẩm định, Phòng Tài chính Kế hoạch thành phố do ông Trần Bá H³ ký ban hành Báo cáo số 478/BC-TC.KH ngày 17/8/2021 đề xuất và được Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An do ông Lê Thành T³ ký ban hành Quyết định số 4089/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, xác định hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu theo hình thức rút gọn.

Sau đó Đỗ Việt H ký Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 19/8/2021, Quyết định số 1357/QĐ-TTYT ngày 20/8/2021 và Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số 1358/TB-TTYT ngày 20/8/2021 của Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu xác định Công ty N trúng thầu.

Đỗ Việt H ký với Phạm Vũ P Hợp đồng số 02/HĐMB-NP.TTYT-21 ngày 21/8/2021 với giá trị hợp đồng là 21.179.975.000 đồng, trong đó có 30.000 Kit xét nghiệm Việt Á với giá 14.100.000.000 đồng, đơn giá 470.000 đồng/Kit. Sau khi ký hợp đồng hai bên tiếp tục bàn giao toàn bộ số lượng hàng hóa còn lại, lập Biên bản bàn giao nghiệm thu và Biên bản thanh lý hợp đồng cùng ngày 28/9/2021. Công ty N xuất 02 hóa đơn giá trị gia tăng với tổng giá trị là 21.179.975.000 đồng và được thanh toán chuyển khoản.

Theo đó, giá bán của Công ty N là 470.000 đồng/Kit chênh lệch 326.539 đồng/Kit so với giá được Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an xác định là 143.461 đồng/Kit. Thiệt hại tại gói thầu số 02 là 9.796.170.000 đồng tính theo chênh lệch giá của 30.000 Kit xét nghiệm Việt Á.

Gói thầu số 3:

Thực hiện Kế hoạch 1989/KH-BCĐ ngày 01/9/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống Covid 19 về việc xét nghiệm test nhanh kháng nguyên phát hiện Covid 19 cho toàn dân trên địa bàn thành phố Dĩ An, Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An được giao mua sắm 15.000 Kit xét nghiệm Việt Á và vật tư, hóa chất kèm theo. Để thực hiện việc mua sắm Lê Thị Hồng L liên hệ Phạm Vũ P để ứng trước hàng hóa, từ ngày 09/9/2021 đến ngày 22/9/2021 (trước khi được phê duyệt chủ trương mua sắm) Công ty N giao cho Trung tâm y tế thành phố Dĩ An ứng trước tổng cộng 10.560 Kit xét nghiệm Việt Á và hóa chất, vật tư y tế xét nghiệm. Đồng thời theo đề nghị của L, P cung cấp 03 bảng báo giá của 03 doanh nghiệp gồm: Công ty N, Công ty NP và Công ty T, trong đó Công ty N có giá thấp nhất với tổng giá trị báo giá là 11.452.200.000 đồng (giá mỗi Kit là 367.500 đồng).

Sau đó, Đỗ Việt H chỉ đạo ông Ngô Hồng Q cùng với bà Lê Thị T² hợp thức hóa Biên bản họp Hội đồng thuộc và điều trị họp ngày 03/9/2021 làm căn cứ cho Liên soạn thảo đề bà Lê Thị Thu H - Phó Giám đốc ký Tờ trình số 1146/TTr-TTYT ngày 05/9/2021 gửi Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An xin chủ trương mua sắm với tổng giá trị mua sắm là: 11.452.200.000 đồng.

Sau khi Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An ban hành Công văn số 2398/UBND-NS ngày 22/9/2021 do ông Lê Thành T³ ký chấp thuận chủ trương và giao cho Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An triển khai quy trình mua sắm. Sau đó, Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An do bà Lê Thị Thu H ký Tờ trình số 1555/TTr-TTYT ngày 25/9/2021 đề nghị phê duyệt dự toán gói thầu với tổng giá trị dự toán là 15.388.200.000 đồng, gồm chi phí tư vấn thẩm định giá là 40.000.000 đồng, chi phí mua hàng là 15.348.200.000 đồng.

Sau khi thẩm định, Phòng Tài chính - Kế hoạch do bà Đặng Thị T⁴ ký ban hành Báo cáo số 605/BC-TCKH ngày 27/9/2021 đề xuất và được Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An do ông Lê Thành T³ ký ban hành Quyết định số 5194/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 phê duyệt dự toán gói thầu xác định hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu.

Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An do bà Lê Thị Thu H ký Tờ trình số 1574/TTr-TTYT ngày 29/9/2021 đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, trong đó hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu rút gọn, trong nước không sơ tuyển, chi phí mua hàng là 15.348.200.000 đồng, kèm theo Chứng thư thẩm định giá của Công ty Cổ phần thẩm định giá T¹ số 755/CT-TTA.TĐG ngày 06/9/2021 trong đó có 03 bảng báo giá do Công ty N cung cấp.

Sau khi thẩm định, Phòng Tài chính - Kế hoạch do ông Trần Bá H³ ký Báo cáo số 612/BC-TC.KH ngày 29/9/2021 đề xuất và được Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An do ông Lê Thành T³ ký ban hành Quyết định số 5354/QĐ-UBND ngày 01/10/2021 phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, xác định hình thức lựa chọn nhà thầu là chỉ định thầu theo hình thức rút gọn.

Trước khi được Ủy ban nhân dân thành phố duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Đỗ Việt H ký Biên bản thương thảo họp đồng ngày 09/9/2021, Quyết định số 1587/QĐ-TTYT ngày 01/10/2021 phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu không số ngày 09/9/2021 xác định Công ty N trúng thầu.

Đỗ Việt H ký với Phạm Vũ P Hợp đồng số 03/HĐMB-NP.TTYT-21 ngày 12/10/2021 với giá trị hợp đồng là 11.448.200.000 đồng, trong đó có 15.000 Kit xét nghiệm Việt Á với giá 5.512.500.000 đồng, đơn giá 367.500 đồng/Kit. Sau khi ký hợp đồng hai bên tiếp tục bàn giao toàn bộ số lượng hàng hóa còn lại, lập Biên bản bàn giao nghiệm thu và Biên bản thanh lý hợp đồng cùng ngày

14/10/2021. Công ty N xuất 02 hóa đơn với tổng giá trị là 11.448.200.000 đồng và được thanh toán bằng hình thức chuyển khoản.

Theo đó giá bán của Công ty N là 367.500 đồng/Kit chênh lệch 224.039 đồng/Kit so với giá được Cơ quan CSĐT Bộ Công an xác định là 143.461 đồng/Kit. Thiệt hại tại gói thầu số 03 là 3.360.585.000 đồng tính theo chênh lệch giá của 15.000 Kit xét nghiệm Việt Á.

Như vậy, Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An trong quá trình thực hiện hồ sơ chỉ định thầu của 03 gói thầu với tổng số tiền là 41.641.961.000 đồng mua của Công ty N vật tư phục vụ công tác xét nghiệm RT-PCR Covid-19 đã có việc thông thầu, gian lận trong đấu thầu, vi phạm quy định của pháp luật về đảm bảo công bằng, minh bạch trong đấu thầu, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước liên quan đến 55.000 Kit xét nghiệm với tổng số tiền 16.422.145.000 đồng.

Quá trình giao và nhận tiền ngoài hợp đồng từ Công ty N cụ thể:

Chủ trương của Phan Quốc V¹ khi điều hành Công ty Việt Á là yêu cầu các Công ty mua đi bán lại phải bán đúng giá, không được bán giá cao hơn hoặc thấp hơn giá của Công ty Việt Á công bố. Công ty Việt Á sẽ chi khoản hoa hồng từ 15% - 30% - 40% cho các Công ty mua đi bán lại như Công ty N, tuy nhiên không chi hoa hồng trực tiếp bằng tiền mà quy đổi ra hàng hóa là vật tư y tế tặng kèm.

Riêng Phạm Vũ P khi điều hành Công ty N thực hiện chi hoa hồng trực tiếp bằng tiền cho bên mua hàng khi hợp đồng được thanh toán. Theo đó Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An và Công ty N ký kết hợp đồng và thanh toán cho nhau 41.641.961.000 đồng nên Công ty N chi hoa hồng cho Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An là 1.300.000.000 đồng. Sáng ngày 07/10/2021, Phạm Vũ P mang tiền mặt 1.300.000.000 đồng đến phòng làm việc của bà Lê Thị Thu H⁵ “ủng hộ” cho Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An phòng chống dịch. Sau đó bà Lê Thị Thu H⁵ báo cáo ông Võ Anh T⁵ - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An biết để nộp vào nguồn kinh phí phòng chống dịch do Văn phòng HĐND - UBND thành phố Dĩ An quản lý.

Chiều ngày 07/10/2021, bà Lê Thị Thu H⁵ và Bùi Thị Kim N mang tiền mặt 1.000.000.000 đồng giao cho ông Dương Anh T⁶ và bà Trần Thanh T⁷ là nhân viên Văn phòng UBND thành phố Dĩ An, có làm biên bản giao nhận tiền. Đối với số tiền 1.000.000.000 đồng, đến tháng 03/2022 thực hiện ý kiến của Đoàn kiểm toán khu vực VI nên đã nộp vào tài khoản của Văn phòng HĐND - UBND thành phố Dĩ An. Đến ngày 14/3/2023 đã nộp vào Ngân sách Nhà nước, hiện chưa thu hồi được.

Đối với số tiền 300.000.000 đồng, bà H⁵ đưa cho bà Bùi Thị Kim N - Phó khoa dân số cất giữ và sau đó sử dụng thanh toán cho việc mua thuốc, vật tư y tế

không quyết toán được của Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An, hiện chưa thu hồi được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh đã có yêu cầu định giá tài sản số 382 ngày 17/6/2022 đề nghị Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự tỉnh Bình Dương định giá các vật tư, sinh phẩm y tế khác theo 03 gói thầu nêu trên nhưng Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự tỉnh Bình Dương đã có văn bản số 42/HĐ ĐGTSTT ngày 16/02/2023 từ chối định giá.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10, màu đen; 01 (một) CPU không nhãn hiệu, màu đen; 01 (một) CPU nhãn hiệu HP, màu đen; 01 (một) máy vi tính xách tay nhãn hiệu Acer, màu đen; 01 (một) USB màu xanh, không nhãn hiệu; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu đen; 01 (một) CPU màu đen; 01 (một) CPU màu đen có chữ Deluxe; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax màu vàng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 10 lite màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 ProMax màu xanh.

Tại Bản cáo trạng số 189/CT-VKS-P1 ngày 05 tháng 9 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Phạm Vũ P và bị cáo Đỗ Việt H về tội “*Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng*” theo quy định tại khoản 3 Điều 222 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và còn truy tố Lê Thị Hồng L;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2025/HS-ST ngày 18/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Việt H phạm tội “*Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng*”.

Căn cứ khoản 3 Điều 222, Điều 17, Điều 38, điểm b, s, t, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), khoản 3 Điều 5 của Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao,

Xử phạt bị cáo Đỗ Việt H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày 18/6/2025.

Giao bị cáo Đỗ Việt H cho Ủy ban nhân dân phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định về lỗi, lỗi suất, phạt vi phạm. Các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Vũ P phải bồi thường cho Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương số tiền 13.075.070.000 (mười ba tỷ không trăm bảy mươi lăm triệu không trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phạm Vũ P và bị án Lê Thị Hồng L; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án; về trách nhiệm do chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Ngày 23/6/2025, bị cáo Đỗ Việt H có đơn kháng cáo xin miễn trách nhiệm hình sự;

Ngày 26/6/2025, bị cáo Phạm Vũ P kháng cáo yêu cầu xem xét phân trách nhiệm dân sự, trong tổng số tiền thiệt hại 16.414.645.000 đồng của Trung tâm y tế thành phố Dĩ An thì bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm 4.924.393.500 đồng, còn lại 11.490.251.500 đồng là thuộc trách nhiệm của Công ty Việt Á.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Đỗ Việt H giữ nguyên kháng cáo xin miễn trách nhiệm hình sự vì bị cáo phạm tội do thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên, bị cáo không vụ lợi mà mục đích là để cứu người trong thời điểm cấp thiết, gia đình bị cáo và bị cáo đều có nhiều thành tích, bằng khen, huân chương.

Luật sư Nguyễn Thanh Long nộp Luận cứ bào chữa đề ngày 25/11/2025 và đề nghị xem xét bị cáo Đỗ Việt H phạm tội do thực hiện chỉ thị của cấp trên trong tình trạng cấp bách để cứu dân; bị cáo luôn ở tuyến đầu chống dịch; hoàn toàn không vụ lợi, mục đích hoàn toàn trong sáng vì mục tiêu cứu người; tại thời điểm dịch bệnh sinh tử đó thì không có lựa chọn nào khác ngoài cách phải vi phạm quy định về đấu thầu thì mới có vật tư y tế để chống dịch; Giám đốc CDC Bình Dương đã chỉ đạo Trung tâm y tế Dĩ An phải mua Kit test của Công ty Việt Á; Gia đình bị cáo có công với cách mạng, trong đó có 02 liệt sĩ; Có 23 tổ chức và trên 200 cá nhân có đơn yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Nhiều trường hợp vi phạm tương tự như các giám đốc của CDC Bình Dương, Tiền Giang, Thừa Thiên Huế, Cà Mau, Hậu Giang được miễn trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đỗ Việt H đã thoả mãn điều kiện theo đường lối giải quyết của Ban Nội chính TW và chỉ đạo của cô Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đề nghị chấp nhận kháng cáo, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đỗ Việt H.

Chủ tọa phiên tòa công bố Đơn kháng cáo đề ngày 26/6/2025 của bị cáo Phạm Vũ P.

Luật sư Lê Thị Thanh Loan đề nghị xem xét Công ty N mua Kit test của Công ty Việt Á rồi bán Kit test cho Trung tâm y tế thành phố Dĩ An theo giá do Công ty Việt Á quy định. Thiệt hại là phần chênh lệch giá giữa giá bán với giá do Cơ quan điều tra xác định. Trong phần chênh lệch giá này thì Công ty N chỉ hưởng từ 15% đến 30%, phần còn lại thì Công ty Việt Á hưởng, nên đề nghị xem xét chỉ buộc Công ty N chịu trách nhiệm bồi thường 15% đến 30% thiệt hại, phần còn lại thì Công ty Việt Á đã thực hiện việc bồi thường trong số tiền Công ty Việt Á đã thi hành án 838.481.608.294 đồng. Tương tự như trường hợp của Công ty N là Công ty P thì tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội chỉ buộc Công ty P bồi thường phần hoa hồng được hưởng, phần còn lại đã buộc Công ty Việt Á bồi thường. Trong vụ án này, Công ty N chỉ hưởng lợi trên sản phẩm được Công ty Việt Á chiết khấu với số tiền là 7.781.816.000 đồng, khấu trừ các khoản sau: Thuế TNDN 20% là 1.556.363.200 đồng; thuế 5% hưởng lợi là 389.090.800 đồng; chi phí vận hành công ty 2% là 486.250.000 đồng; bị cáo Phạm Vũ P nộp khắc phục 2.147.075.000 đồng; Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An nộp 1.000.000.000 đồng; bị cáo Đỗ Việt H đã nộp 100.000.000 đồng và bị án Lê Thị Hồng L nộp 50.000.000 đồng. Như vậy, Công ty N chỉ còn phải nộp 2.053.037.000 đồng.

Luật sư Nguyễn Đức Huy thống nhất ý kiến của luật sư Lê Thị Thanh Loan và đề nghị xem xét thêm bị cáo Phan Quốc V¹ đã khai nhận Công ty Việt Á quy định các công ty trung gian phải bán Kit test theo giá do Công ty Việt Á ấn định và công ty trung gian chỉ được hưởng chiết khấu; Công ty N chỉ được hưởng hoa hồng chứ không được hưởng toàn bộ phần chênh lệch nên đề nghị chỉ buộc Công ty N chịu trách nhiệm bồi thường số tiền Công ty N được hưởng chiết khấu. Thống nhất ý kiến của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao, đề nghị khấu trừ thêm 300.000.000 đồng cho Công ty N.

Luật sư Châu Bích Phương thống nhất ý kiến của luật sư Lê Thị Thanh Loan và luật sư Nguyễn Đức Huy.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các đơn kháng cáo đều hợp lệ, đủ điều kiện giải quyết phúc thẩm; Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Đỗ Việt H phạm tội “*Vì phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng*”, quy định tại khoản 3 Điều 222 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đã xử phạt bị cáo Đỗ

Việt H mức hình phạt thỏa đáng nên đề nghị bác kháng cáo của bị cáo Đỗ Việt H; Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội không liên quan đến Công ty N nên Bản án sơ thẩm đã buộc bị cáo Phạm Vũ P phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho Trung tâm y tế thành phố Dĩ An là có căn cứ, nhưng cần phải khấu trừ khoản tiền 300.000.000 đồng của bị cáo đã đưa cho Trung tâm y tế thành phố Dĩ An mua thuốc, vật tư y tế nên đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Vũ P, sửa một phần Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Vũ P và đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Việt H đều đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 61 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quy định về các quyền của bị cáo không có quy định bị cáo được quyền ủy quyền cho người khác tham gia tố tụng nên không có cơ sở để chấp nhận việc bà Lê Anh T⁸ và ông Nguyễn Văn B¹ yêu cầu được đại diện cho bị cáo Phạm Vũ P tham gia tố tụng theo Hợp đồng ủy quyền do Văn phòng công chứng Dương Đức Hiếu, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh công chứng ngày 20/10/2025 có nội dung bị cáo Phạm Vũ P ủy quyền cho bà Lê Anh T⁸ và ông Nguyễn Văn B¹ tham gia tố tụng.

Ngày 29/10/2025, bị cáo Phạm Vũ P có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 354 và điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, việc xét xử phúc thẩm vẫn được tiến hành vắng mặt bị cáo Phạm Vũ P.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Đỗ Việt H phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các kế hoạch lựa chọn nhà thầu, hồ sơ chỉ định thầu, các hợp đồng mua bán trang thiết bị y tế cùng các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để xác định trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2021 đến tháng 9 năm 2021, mặc dù biết rõ Công ty N không đủ năng lực về điều kiện mua bán trang thiết bị y tế nhưng bị cáo Đỗ Việt H đã chỉ đạo cho cấp dưới thực hiện hành vi thông thầu, gian lận trong đấu thầu, không đảm bảo công bằng minh bạch trong hoạt động đấu thầu để Công ty N do Phạm Vũ P làm Giám đốc trúng thầu 03 lần, gây thiệt hại cho Nhà nước tổng số tiền là 16.422.145.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Đỗ Việt H phạm tội “Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” quy định tại khoản 3 Điều 222 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Việt H là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực đấu thầu, xâm phạm công tác quản lý hoạt động đấu thầu các công trình, dự án của Nhà nước, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền đặc biệt lớn.

Bản án sơ thẩm đã xem xét bị cáo Đỗ Việt H đã nhận chỉ thị từ cấp trên là phải đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh tại địa phương, do tính cấp bách của công tác phòng chống dịch bệnh nên bị cáo đã chỉ đạo cấp dưới ứng trước Kit test sau đó mới hợp thức hóa hồ sơ, quyết định các nội dung liên quan đến đấu thầu không đúng quy định của pháp luật gây thiệt hại cho Nhà nước; đồng thời đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại (50.000.000 đồng), tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm giải quyết vụ án, có nhiều thành tích xuất sắc được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen, mẹ ruột được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, bị cáo là con gia đình có công với cách mạng, phạm tội nhưng không vụ lợi, được Công đoàn ngành y tế và cơ quan nơi bị cáo công tác xin giảm nhẹ hình phạt, nên đã xử phạt bị cáo 03 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt liền kề nhẹ hơn khung hình phạt được áp dụng quy định phạt tù từ 10 năm đến 20 năm, đồng thời còn cho bị cáo hưởng án treo đã là thỏa đáng.

Mặc dù có nhiều cá nhân, tổ chức kiến nghị giảm nhẹ cho bị cáo và sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm, chứng tỏ bị cáo đã rất ăn năn hối cải, nhưng do bị cáo không thuộc các trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và lời bào chữa của luật sư yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo;

Ý kiến của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Đỗ Việt H là có căn cứ;

[4] Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Vũ P và lời bào chữa của luật sư cho rằng Công ty N bán Kit test cho Trung tâm y tế thành phố Dĩ An theo giá của Công ty Việt Á niêm yết, nên trong số tiền thiệt hại là khoản chênh lệch giữa giá bán của Công ty Việt Á với giá thẩm định của cơ quan điều tra thì Công ty Việt Á hưởng 70% đến 85 %, Công ty N chỉ hưởng 25% đến 30%; Theo Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, Công văn số 030825/CVA.VAS-CND ngày 13/8/2025 và Thông báo số 1793/TB-CTHADS ngày 03/6/2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội thì Công ty Việt Á đã nộp tổng cộng 838.481.608.294 đồng, trong đó có cả số tiền giao dịch giữa Công ty Việt Á với Công ty N là

16.422.145.000 đồng nên số tiền thiệt hại trong vụ án này (16.422.145.000 đồng) đã được Công ty Việt Á khắc phục xong. Do đó, bị cáo Phạm Vũ P yêu cầu sửa Bản án sơ thẩm, không buộc bị cáo Phạm Vũ P phải bồi thường 16.422.145.000 đồng mà chỉ buộc bị cáo Phạm Vũ P bồi thường 2.053.037.000 đồng, phần còn lại thuộc trách nhiệm của Công ty Việt Á.

Kháng cáo của bị cáo Phạm Vũ P và lời bào chữa của các luật sư là không có cơ sở, vì Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2024/HS-ST ngày 12/01/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử vụ án xảy ra tại CDC Bình Dương, không liên quan đến vụ án xảy ra tại Trung tâm y tế thành phố Dĩ An; đồng thời Trung tâm y tế thành phố Dĩ An không giao dịch với Công ty Việt Á, không liên quan đến việc chiết khấu giữa Công ty N với Công ty Việt Á và cũng không thanh toán tiền cho Công ty Việt Á, mà Trung tâm y tế thành phố Dĩ An đã thanh toán cho Công ty N cả 03 hợp đồng tổng cộng là 41.641.961.000 đồng, trong đó thanh toán cho 55.000 Kit test tổng cộng là 24.312.500 đồng, gây thiệt hại cho Nhà nước số tiền 16.422.145.000 đồng; Bản án sơ thẩm đã khấu trừ số tiền bị cáo Phạm Vũ P đã nộp 2.147.075.000 đồng, bị cáo Đỗ Việt H nộp 50.000.000 đồng, bị án Lê Thị Hồng L nộp 150.000.000 đồng, số tiền 1.000.000.000 đồng Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An đã nộp ngân sách Nhà nước và buộc bị cáo Phạm Vũ P tiếp tục bồi thường phần còn lại với số tiền 13.075.070.000 đồng là đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, Bản án sơ thẩm không khấu trừ số tiền 300.000.000 đồng mà bị cáo Phạm Vũ P đã đưa cho Trung tâm y tế thành phố Dĩ An sử dụng mua thuốc, vật tư y tế là không đúng, nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Vũ P, sửa một phần Bản án sơ thẩm, buộc bị cáo Phạm Vũ P tiếp tục bồi thường cho Trung tâm y tế thành phố Dĩ An 13.075.070.000 đồng – 300.000.000 đồng = 12.775.070.000 đồng theo đề nghị của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp;

[5] Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, nhưng do bị cáo Đỗ Việt H là người cao tuổi nên được miễn;

Bị cáo Phạm Vũ P được chấp nhận một phần kháng cáo nên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phạm Vũ P, bị án Lê Thị Hồng L; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Việt H; Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Vũ P; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2025/HS-ST ngày 18/6/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (Nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Đỗ Việt H; Sửa phân trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Phạm Vũ P;

2.1. Áp dụng khoản 3 Điều 222; Điều 17; Điều 38; Các điểm b, s, t, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 3 Điều 5 của Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao,

Tuyên bố bị cáo Đỗ Việt H phạm tội “*Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng*”.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Việt H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo**, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày 18/6/2025.

Giao bị cáo Đỗ Việt H cho Ủy ban nhân dân phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (Nay là Ủy ban nhân dân phường Dĩ An, Thành phố Hồ Chí Minh) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2.2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Buộc bị cáo Phạm Vũ P phải bồi thường cho Trung tâm Y tế thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương số tiền 12.775.070.000 đồng (*Mười hai tỷ bảy trăm bảy mươi lăm triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng*).

3. Bị cáo Đỗ Việt H được miễn án phí hình sự phúc thẩm;

Bị cáo Phạm Vũ P không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm;

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Phạm Vũ P, bị án Lê Thị Hồng L; về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VCT&KSXXPT tại TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (3)
- VKSND TP.HCM; (1)
- THADS TP.HCM; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- UBND phường Dĩ An, TP.HCM; (1)
- Bị cáo H; (1)
- Trại giam Mỹ Phước - Bộ Công an; (2)
- “Đề tổng đạt cho bị cáo Phong”
- Các Luật sư; (4)
- Lưu hồ sơ vụ án. 21b. (TPQ).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Văn Công